

Số: 08/2026/QĐST-DS

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 280, 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 24, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7, 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 29/01/2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1957; Trú tại: Thôn E, xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

* Bị đơn: Chị Lê Thị T1, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn L, xã M, tỉnh Hà Tĩnh

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn H, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn L, xã M, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bên đương sự đã thoả thuận thống nhất: Chị Lê Thị T1 phải thanh toán cho bà Phạm Thị Tân S tiền còn nợ là 145.415.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng).

2.2. Thời hạn thanh toán như sau:

Ngày 28/3/2026, chị Lê Thị T1 trả cho bà Phạm Thị T2 số tiền là 5.415.000 đồng (năm triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng). Sau đó vào ngày 28 (dương lịch) hàng tháng (bắt đầu từ ngày 28/4/2026) chị Lê Thị T1 phải trả cho bà Phạm Thị T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho đến khi hết số nợ 145.415.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng).

Nếu chị Lê Thị T1 không thực hiện một trong các nội dung đã thoả thuận trên

thì bà Phạm Thị T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ khoản nợ mà chị T1 chưa thi hành. Hai bên thống nhất không tính lãi suất đối với số tiền chậm trả.

2.3. Về án phí: Các bên thỏa thuận mỗi bên chịu 50% tiền án phí theo quy định. Tuy nhiên, bà Phạm Thị T2 là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí. Chị Lê Thị T1 tự nguyện nộp tiền án phí theo quy định pháp luật là 1.818.000 đồng (một triệu tám trăm mười tám nghìn đồng).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Khu vực 1 – Hà Tĩnh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án(để công bố công TTĐT);
- Lưu HSVA+VT

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Huệ